BẢN DỊCH KHÔNG CHÍNH THỨC

Thông báo số 150 năm 2026 của Tổng cục Hải quan nước Cộng hòa nhân dân Trung Hoa về việc sửa đổi và ban hành "Quy định về quản lý đăng ký hồ sơ đối với doanh nghiệp xuất khẩu, nhập khẩu thực phẩm"

Nhằm tiếp tục thực hiện nghiêm túc các yêu cầu của Hội nghị toàn thể lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương khóa XX về việc *"tăng cường giám sát toàn chuỗi đối với an toàn thực phẩm và dược phẩm"*, tăng cường quản lý truy xuất nguồn gốc thực phẩm nhập khẩu, tối ưu hóa dịch vụ công và môi trường kinh doanh, Tổng cục Hải quan nước Cộng hòa nhân dân Trung Hoa đã tiến hành sửa đổi *"Quy định về quản lý đăng ký hồ sơ đối với doanh nghiệp xuất khẩu, nhập khẩu thực phẩm"* (Phụ lục 1 Thông báo số 55 năm 2012 của nguyên Tổng cục Kiểm tra Chất lượng, Kiểm dịch Quốc gia) và nay xin chính thức ban hành.

Xin thông báo !

Tổng cục Hải quan
Ngày 23/10/2026

QUY ĐỊNH VỀ QUẢN LÝ ĐĂNG KÝ HỒ SƠ ĐỐI VỚI DOANH NGHIỆP XUẤT KHẨU, NHẬP KHẨU THỰC PHẨM

Chương I: Quy định chung

Điều 1: Nhằm bảo đảm an toàn thực phẩm nhập khẩu, nâng cao khả năng truy xuất nguồn gốc đối với thực phẩm nhập khẩu, căn cứ vào các quy định của pháp luật, quy phạm hành chính và quy chế như: Luật An toàn thực phẩm nước Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa và các văn bản hướng dẫn thi hành; Quy định đặc biệt của Quốc vụ viện về tăng cường giám sát và quản lý an toàn thực phẩm và các sản phẩm khác; Biện pháp quản lý an toàn thực phẩm xuất nhập khẩu của nước Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa, quy định này được ban hành.

Điều 2: Quy định này áp dụng đối với công tác quản lý đăng ký hồ sơ của:

a) Doanh nghiệp xuất khẩu thực phẩm ở nước ngoài xuất khẩu thực phẩm vào lãnh thổ Trung Quốc hoặc đại lý của doanh nghiệp xuất khẩu đó.

b) Doanh nghiệp nhập khẩu thực phẩm trong lãnh thổ Trung Quốc.

(Sau đây gọi chung là doanh nghiệp xuất nhập khẩu).

Các sản phẩm nằm ngoài danh mục tại định trong Phụ lục 1 và 2 kèm theo như phụ gia thực phẩm, sản phẩm liên quan đến thực phẩm… sẽ được thực hiện theo các quy định có liên quan.

Điều 3: Tổng cục Hải quan Trung Quốc chịu trách nhiệm tổ chức, triển khai công tác giám sát và quản lý việc đăng ký hồ sơ của các doanh nghiệp xuất nhập khẩu, đồng thời công bố thông tin đăng ký hồ sơ của các doanh nghiệp xuất nhập khẩu.

Các cơ quan Hải quan địa phương chịu trách nhiệm tiếp nhận, đăng ký hồ sơ, thay đổi và hủy đăng ký đối với các đơn xin đăng ký hồ sơ của doanh nghiệp nhập khẩu thực phẩm trong nước; đồng thời thực hiện công tác giám sát, kiểm tra đối với các doanh nghiệp đã đăng ký hồ sơ.

Chương II: Điều kiện và thủ tục đăng ký

Điều 4: Doanh nghiệp xuất khẩu thực phẩm ở nước ngoài xuất khẩu thực phẩm vào lãnh thổ Trung Quốc hoặc đại lý của doanh nghiệp xuất khẩu đó phải nộp đơn xin đăng ký hồ sơ lên Tổng cục Hải quan Trung Quốc, gửi kèm theo "Bảng thông tin đăng ký hồ sơ của doanh nghiệp xuất khẩu thực phẩm ở nước ngoài hoặc đại lý của doanh nghiệp xuất khẩu" (Phụ lục 1), đồng thời chịu trách nhiệm về tính xác thực và tính hợp lệ của thông tin đăng ký hồ sơ đã cung cấp.

Điều 5: Doanh nghiệp nhập khẩu thực phẩm trong nước xin đăng ký hồ sơ phải theo quy định của pháp luật để có được tư cách pháp nhân kinh doanh tương ứng trong nước và hoàn tất việc đăng ký hồ sơ người gửi hàng, người nhận hàng xuất nhập khẩu tại cơ quan Hải quan; sau đó nộp "Bảng thông tin đăng ký hồ sơ của doanh nghiệp nhập khẩu thực phẩm" (Phụ lục 2) cho cơ quan Hải quan nơi doanh nghiệp đặt trụ sở, đồng thời chịu trách nhiệm về tính xác thực và tính hợp lệ của thông tin đăng ký hồ sơ đã cung cấp.

Doanh nghiệp nhập khẩu thực phẩm trong nước có thể đồng thời thực hiện đăng ký hồ sơ doanh nghiệp nhập khẩu thực phẩm khi tiến hành thủ tục đăng ký hồ sơ người gửi hàng, người nhận hàng xuất nhập khẩu.

Điều 6: Nếu tờ khai đăng ký hồ sơ được điền đầy đủ, các tài liệu kèm theo hợp lệ và đầy đủ, cơ quan Hải quan phải tiếp nhận và chấp thuận đăng ký trong vòng 3 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận. Trường hợp tài liệu đăng ký hồ sơ không đạt yêu cầu, cơ quan Hải quan phải thông báo một lần cho người nộp đơn trong vòng 3 ngày làm việc.

Đối với doanh nghiệp xuất khẩu nước ngoài hoặc đại lý đã được phê duyệt đăng ký, cơ quan Hải quan sẽ cấp mã số đăng ký hồ sơ.

Thông tin đăng ký sẽ được công bố thông qua trang web chính thức **http://credit.customs.gov.cn/**

Hồ sơ đăng ký của doanh nghiệp xuất nhập khẩu có hiệu lực dài hạn.

Điều 7: Trường hợp nội dung đăng ký hồ sơ của doanh nghiệp xuất nhập khẩu có sự thay đổi, phải làm thủ tục thay đổi với cơ quan Hải quan nơi đăng ký trong vòng 60 ngày kể từ ngày phát sinh thay đổi.

Trường hợp doanh nghiệp nhập khẩu thực phẩm trong nước có thay đổi thông tin do di dời địa điểm hoặc các lý do khác, phải kịp thời nộp đơn xin thay đổi thông tin lên cơ quan Hải quan nơi chuyển đến. Trường hợp liên quan đến thay đổi đăng ký hồ sơ của người nhận hoặc người gửi hàng hóa xuất nhập khẩu, thì phải đồng thời nộp đơn xin thay đổi.

Điều 8: Doanh nghiệp xuất nhập khẩu thuộc một trong các trường hợp sau đây, cơ quan Hải quan sẽ hủy bỏ đăng ký hồ sơ theo quy định của pháp luật:

(1) Bị chấm dứt do giải thể, bị tuyên bố phá sản hoặc các lý do pháp lý khác;

(2) Bị cơ quan quản lý giám sát thị trường hủy bỏ hoặc thu hồi đăng ký, tịch thu giấy phép kinh doanh;

(3) Doanh nghiệp xuất nhập khẩu chủ động xin hủy bỏ đăng ký;

(4) Đăng ký hồ sơ của người nhận hoặc người gửi hàng hóa xuất nhập khẩu đã bị hủy bỏ tại cơ quan Hải quan;

(5) Các trường hợp khác phải hủy bỏ đăng ký theo quy định của pháp luật.

Điều 9: Doanh nghiệp xuất nhập khẩu có thể nộp đơn xin đăng ký, thay đổi, hủy bỏ hồ sơ tới cơ quan Hải quan thông qua "Hệ thống 1 cửa thương mại quốc tế" hoặc "Dịch vụ hành chính công Hải quan". Doanh nghiệp nhập khẩu thực phẩm trong nước cũng có thể nộp bản giấy "Bảng thông tin đăng ký doanh nghiệp nhập khẩu thực phẩm" cho cơ quan hải quan nơi có trụ sở nơi để xin đăng ký, thay đổi, hủy bỏ đăng ký.

Chương III: Quản lý giám sát

Điều 10: Cơ quan Hải quan có thể tiến hành giám sát đối với tình hình đăng ký hồ sơ của doanh nghiệp xuất nhập khẩu, bao gồm kiểm tra thực địa, tra cứu theo

quy định của pháp luật hoặc yêu cầu doanh nghiệp xuất nhập khẩu báo cáo các tài liệu có liên quan. Doanh nghiệp xuất nhập khẩu phải phối hợp, cung cấp trung thực các tình hình và tài liệu có liên quan.

Điều 11: Khi khai báo nhập khẩu thực phẩm, phải điền báo cáo trung thực các thông tin như tên của doanh nghiệp xuất nhập khẩu, mã số đăng ký đã được cơ quan Hải quan cấp của doanh nghiệp nhập khẩu thực phẩm trong nước, mã số đăng ký hồ sơ của doanh nghiệp xuất khẩu nước ngoài hoặc đại lý.

Cơ quan Hải quan tiến hành kiểm tra, xác minh thông tin của doanh nghiệp xuất nhập khẩu.

Điều 12: Trong quá trình giám sát quản lý, nếu cơ quan Hải quan phát hiện thông tin đăng ký hồ sơ của nhà xuất nhập khẩu không phù hợp với tình hình thực tế, phải yêu cầu doanh nghiệp xuất nhập khẩu sửa đổi trong thời hạn quy định, hoàn thiện thông tin đăng ký hồ sơ. Trường hợp không sửa đổi, hoàn thiện thông tin kịp thời theo yêu cầu, cơ quan Hải quan sẽ ra lệnh bắt buộc phải sửa đổi trong thời hạn quy định.

Chương IV: Quy định bổ sung

Điều 13: Quy định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ban hành. Quy định này do Tổng cục Hải quan Trung Quốc chịu trách nhiệm giải thích. Phụ lục 1 "Quy định quản lý đăng ký hồ sơ doanh nghiệp xuất nhập khẩu thực phẩm nhập khẩu" được ban hành kèm theo Thông báo số 55 năm 2012 của Tổng cục Giám sát Chất lượng, Kiểm nghiệm và Kiểm dịch Quốc gia trước đây đồng thời bị bãi bỏ.

PHỤ LỤC :

I. Bảng thông tin đăng ký hồ sơ của doanh nghiệp xuất khẩu hoặc đại lý nước ngoài thực phẩm nhập khẩu.

II. Bảng thông tin đăng ký hồ sơ của doanh nghiệp nhập khẩu thực phẩm.

PHỤ LỤC I:
Bảng thông tin đăng ký hồ sơ của doanh nghiệp xuất khẩu thực phẩm ở nước ngoài hoặc đại lý của doanh nghiệp xuất khẩu

Phần 1. Thông tin doanh nghiệp	
Tên doanh nghiệp (tiếng Trung)	
Địa chỉ doanh nghiệp (tiếng Trung)	
Tên doanh nghiệp (tiếng Anh)	
Địa chỉ doanh nghiệp (tiếng Anh)	
Quốc gia / Vùng lãnh thổ	
Họ tên người liên hệ	
Số điện thoại người liên hệ	
Địa chỉ email người liên hệ	
Phần 2. Chủng loại thực phẩm kinh doanh (Có thể chọn nhiều mục)	
☐ Thịt và các sản phẩm từ thịt ☐ Ruột non / Lớp bọc xúc xích (Vỏ xúc xích) ☐ Yến sào và các sản phẩm từ yến sào ☐ Các sản phẩm từ ong ☐ Trứng và các sản phẩm từ trứng ☐ Dầu mỡ ăn được (☐ Dầu thực vật ăn được, ☐ Dầu động vật ăn được) ☐ Các sản phẩm mỳ/bánh có nhân ☐ Ngũ cốc ăn được ☐ Sản phẩm công nghiệp xay xát ngũ cốc và mạch nha ☐ Rau củ quả sấy khô / khử nước ☐ Gia vị thực phẩm ☐ Các loại hạt và hạt có dầu	
☐ Trái cây khô	
☐ Thực phẩm ăn kiêng đặc biệt (không bao gồm thực phẩm công thức làm từ sữa dành cho trẻ sơ sinh và trẻ nhỏ)	

☐ Thực phẩm chức năng ☐ Sữa và sản phẩm từ sữa ☐ Thủy sản và sản phẩm thủy sản ☐ Rau củ và các sản phẩm từ rau củ (trừ rau củ tươi và rau củ sấy khô/khử nước) ☐ Sản phẩm từ ngũ cốc và các sản phẩm khác ☐ Các loại trà ☐ Các sản phẩm từ hạt và hạt có dầu ☐ Đồ uống có cồn (Rượu các loại) ☐ Đồ uống và đồ uống đông lạnh ☐ Bích quy (bánh quy), bánh ngọt và bánh mì ☐ Các loại đường (bao gồm đường thô, đường ăn, đường lactose, xi-rô, v.v.) ☐ Kẹo và sô-cô-la (bao gồm sô-cô-la, sô-cô-la thay thế bơ ca cao và các sản phẩm từ sô-cô-la) ☐ Gia vị (không bao gồm đường) ☐ Hạt cà phê rang, hạt ca cao và các sản phẩm của chúng (không bao gồm sô-cô-la) ☐ Các sản phẩm từ trái cây ☐ Trái cây đông lạnh ☐ Thực phẩm tạp hóa khác / Thực phẩm hỗn hợp khác
Cam kết: Các thông tin và tài liệu nêu trên là chính xác và có hiệu lực. Họ tên người điền biểu mẫu * (Chữ ký hoặc Đóng dấu *) Số điện thoại người điền biểu mẫu * Địa chỉ email người điền biểu mẫu *

Lưu ý :

Các mục có dấu * là bắt buộc phải điền.

Biểu mẫu này sau khi được người điền ký tên hoặc đóng dấu phải được tải lên dưới dạng bản quét (scan) hoặc ảnh chụp.

PHỤ LỤC II:

Bảng thông tin đăng ký hồ sơ của doanh nghiệp nhập khẩu thực phẩm

<table>
<tr><td colspan="6">Phần 1. - Thông tin doanh nghiệp</td></tr>
<tr><td>Mã số</td><td></td><td colspan="2">Đã có giấy phép kinh doanh thực phẩm hay chưa?</td><td colspan="2">☐ Có
☐ Không</td></tr>
<tr><td>Loại hình đăng ký</td><td colspan="5">☐ Đăng ký mới | ☐ Thay đổi | ☐ Hủy bỏ</td></tr>
<tr><td>Đăng ký người nhận, người gửi hàng hóa xuất nhập khẩu</td><td colspan="5">☐ Đã có | ☐ Đồng thời nộp đơn đăng ký)</td></tr>
<tr><td>Phân khu hành chính</td><td></td><td colspan="2">Cơ quan Hải quan nơi cư trú (nơi đóng trụ sở)</td><td colspan="2"></td></tr>
<tr><td>Tên tiếng Trung</td><td colspan="5"></td></tr>
<tr><td>Địa chỉ (Địa điểm kinh doanh chính)</td><td></td><td colspan="2">Mã bưu chính</td><td colspan="2"></td></tr>
<tr><td>Người liên hệ</td><td></td><td colspan="2">Số điện thoại di động</td><td colspan="2"></td></tr>
<tr><td colspan="6">Phần 2. Thông tin người đại diện theo pháp luật (phụ trách)</td></tr>
<tr><td>Họ và tên</td><td></td><td>Loại giấy tờ tùy thân</td><td></td><td>Số giấy tờ tùy thân</td><td></td></tr>
<tr><td>Quốc tịch</td><td></td><td>Số điện thoại di động</td><td colspan="3"></td></tr>
<tr><td colspan="6">Phần 3. Chủng loại thực phẩm nhập khẩu</td></tr>
<tr><td colspan="6">☐ Thịt và các sản phẩm từ thịt
☐ Ruột non / Vỏ xúc xích</td></tr>
</table>

☐ Yến sào và các sản phẩm từ yến sào

☐ Các sản phẩm từ ong

☐ Trứng và các sản phẩm từ trứng

☐ Dầu mỡ ăn được (☐ Dầu thực vật ăn được, ☐ Dầu động vật ăn được)

☐ Các sản phẩm mỳ/bánh có nhân

☐ Ngũ cốc ăn được

☐ Sản phẩm công nghiệp xay xát ngũ cốc và mạch nha

☐ Rau củ sấy khô / khử nước

Gia vị thực phẩm

☐ Các loại hạt và hạt có dầu

☐ Trái cây khô

☐ Thực phẩm ăn kiêng đặc biệt (không bao gồm thực phẩm công thức làm từ sữa dành cho trẻ sơ sinh và trẻ nhỏ)

☐ Thực phẩm chức năng

☐ Sữa và sản phẩm từ sữa

☐ Thủy sản và sản phẩm thủy sản

☐ Rau củ và các sản phẩm từ rau củ (trừ rau củ tươi và rau củ sấy khô/khử nước)

☐ Sản phẩm từ ngũ cốc và các sản phẩm khác

☐ Các loại trà

☐ Các sản phẩm từ hạt và hạt có dầu

☐ Đồ uống có cồn (Rượu các loại)

☐ Đồ uống và đồ uống đông lạnh

☐ Bích quy (bánh quy), bánh ngọt và bánh mì

☐ Các loại đường (bao gồm đường thô, đường ăn, đường lactose, xi-rô, v.v.)

☐ Kẹo và sô-cô-la (bao gồm sô-cô-la, sô-cô-la thay thế bơ ca cao và các sản phẩm từ sô-cô-la)

☐ Gia vị (không bao gồm đường)

☐ Hạt cà phê rang, hạt ca cao và các sản phẩm của chúng (không bao gồm sô-cô-la) ☐ Các sản phẩm từ trái cây ☐ Trái cây đông lạnh ☐ Thực phẩm tạp hóa khác / Thực phẩm hỗn hợp khác
Đơn vị chúng tôi cam kết tuân thủ các quy định của pháp luật, quy chế như "Luật An toàn thực phẩm nước Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa" cùng các quy định hiện hành, "Biện pháp quản lý an toàn thực phẩm xuất nhập khẩu nước Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa"; thiết lập và thực hiện nghiêm ngặt chế độ ghi chép nhập khẩu và tiêu thụ thực phẩm, chế độ xét duyệt đối với nhà xuất khẩu nước ngoài và doanh nghiệp sản xuất nước ngoài; chịu trách nhiệm về tính xác thực, tính hiệu lực của thông tin đăng ký được điền trong bảng này và chịu trách nhiệm pháp lý tương ứng. *(Đóng dấu của đơn vị)* Ngày tháng năm

Hướng dẫn điền biểu mẫu

- Bảng này sau khi được người điền biểu mẫu ký tên và đóng dấu, sẽ được tải lên dưới hình thức bản quét (scan) hoặc hình ảnh.

- Nơi cư trú (Địa điểm kinh doanh chính): Chủ thể thị trường điền theo mục "Nơi cư trú", "Nơi cư trú của doanh nghiệp" hoặc "Địa điểm kinh doanh chính" trên Giấy phép kinh doanh; các tổ chức/cơ quan khác điền theo tình hình thực tế.

- Chủng loại thực phẩm nhập khẩu chỉ lựa chọn những chủng loại thực phẩm mà người nhận hàng thực phẩm nhập khẩu trong nước nhập khẩu thông qua nhà xuất khẩu nước ngoài hoặc đại lý nước ngoài đó.

Giải thích của Tổng cục Hải quan Trung Quốc về "Quy định về quản lý đăng ký hồ sơ đối với doanh nghiệp xuất khẩu, nhập khẩu thực phẩm"

*Thời gian công bố: 17 giờ, ngày **26/10/2026**, Nguồn: Tổng cục Hải quan Trung Quốc*

Để quán triệt và thực hiện sâu rộng các yêu cầu của Tổng Bí thư Tập Cận Bình về "bốn nghiêm ngặt nhất" trong công tác an toàn thực phẩm, đồng thời tối ưu hóa hơn nữa thủ tục đăng ký đối với doanh nghiệp xuất nhập khẩu thực phẩm, Tổng cục Hải quan Trung Quốc đã ban hành "Quy định về quản lý đăng ký hồ sơ đối với doanh nghiệp xuất nhập khẩu thực phẩm", hiện có hiệu lực thi hành từ ngày **23/10/2026.** Để giúp các đối tượng quản lý hành chính và các lĩnh vực xã hội hiểu một cách toàn diện, nắm bắt chính xác bối cảnh ban hành và các nội dung trọng tâm của "Quy định quản lý đăng ký" lần này, các vấn đề liên quan được giải thích cụ thể như sau:

I. Bối cảnh và sự cần thiết của việc sửa đổi quy định

Kể từ khi "Quy định quản lý đăng ký hồ sơ doanh nghiệp xuất nhập khẩu thực phẩm" hiện hành (Thông báo số 55 năm 2012 của Tổng cục Giám sát chất lượng, Kiểm nghiệm và Kiểm dịch trước đây) (*sau đây gọi tắt là "Quy định quản lý đăng ký hồ sơ"*) được thực hiện từ ngày 01/10/2012 đến nay, thông qua việc tăng cường quản lý đối với doanh nghiệp xuất khẩu nước ngoài hoặc đại lý và doanh nghiệp nhập khẩu trong nước của thực phẩm nhập khẩu, quy định này đã phát huy vai trò quan trọng trong việc bảo đảm an toàn thực phẩm nhập khẩu của nước ta và phục vụ sự phát triển ổn định của thương mại.

Cùng với việc mở rộng hơn nữa tiến trình mở cửa đối ngoại của nước ta, thương mại thực phẩm nhập khẩu và số lượng đăng ký hồ sơ của nhà xuất nhập khẩu thực phẩm nhập khẩu tăng trưởng nhanh chóng, "Quy định quản lý đăng ký hồ sơ" đã bộc lộ một số vấn đề và thiếu sót trong quá trình thực hiện, cần thiết phải sửa đổi gấp:

Một là, một phần nội dung của quy định này không thống nhất với các luật, quy định pháp luật và văn bản quy phạm đang thực hiện hiện nay;

Hai là, kể từ Đại hội Đảng lần thứ XVIII đến nay, nhà nước triển khai cải cách "phân quyền, quản lý, dịch vụ" (đơn giản hóa thủ tục hành chính, nới lỏng quyền hạn, kết hợp phân cấp quản lý và tối ưu hóa dịch vụ), liên tục hạ thấp ngưỡng gia nhập thị trường, trong khi việc đăng ký hồ sơ nhà xuất nhập khẩu thực phẩm nhập khẩu vốn được quản lý như một "hạng mục đăng ký hồ sơ" thì vẫn duy trì các yêu cầu quản lý từ năm 2012, ...

II. Nội dung chính của việc sửa đổi

Theo nguyên tắc tối ưu hóa quy trình, thống nhất tiêu chuẩn, giảm thời hạn, giám sát quản lý toàn bộ chuỗi, các nội dung sửa đổi trọng tâm như sau:

1. Tối ưu hóa quy trình và yêu cầu đăng ký hồ sơ

Một là làm rõ yêu cầu đối với doanh nghiệp khai báo. Chuẩn hóa yêu cầu đăng ký hồ sơ, khi doanh nghiệp nhập khẩu thực phẩm trong nước nộp đơn xin đăng ký hồ sơ, phải đạt được tư cách chủ thể kinh doanh tương ứng ở trong nước, đồng thời phải đã có hoặc đồng thời nộp đơn xin đăng ký hồ sơ người nhận/gửi hàng hóa xuất nhập khẩu của cơ quan Hải quan.

Hai là đơn giản hóa yêu cầu về tài liệu xin đăng ký hồ sơ. Doanh nghiệp khi làm thủ tục đăng ký hồ sơ doanh nghiệp xuất nhập khẩu thực phẩm chỉ cần điền báo cáo tương ứng vào "Bảng thông tin đăng ký hồ sơ của nhà nhập khẩu thực phẩm", "Bảng thông tin đăng ký hồ sơ của nhà xuất khẩu nước ngoài hoặc đại lý thực phẩm nhập khẩu"; nội dung đăng ký hồ sơ của "Bảng thông tin đăng ký hồ sơ của nhà nhập khẩu thực phẩm" tinh giản từ 20 mục xuống còn 16 mục, nội dung đăng ký hồ sơ của "Bảng thông tin đăng ký hồ sơ của nhà xuất khẩu nước ngoài hoặc đại lý thực phẩm nhập khẩu" giảm từ 20 mục xuống còn 10 mục.

2. Thống nhất chủng loại thực phẩm nhập khẩu đăng ký hồ sơ

Sửa đổi phạm vi chủng loại thực phẩm kinh doanh của doanh nghiệp đăng ký hồ sơ, làm cho chủng loại thực phẩm được bao quát bởi 3 chủ thể kinh doanh thực phẩm gồm: doanh nghiệp nhập khẩu thực phẩm trong nước, doanh nghiệp xuất khẩu nước ngoài hoặc đại lý, doanh nghiệp sản xuất thực phẩm nước ngoài nhập khẩu được duy trì sự thống nhất.

3. Giảm thời hạn giải quyết đăng ký hồ sơ

Rút ngắn thời hạn giải quyết thủ tục đăng ký hồ sơ của doanh nghiệp nhập khẩu thực phẩm của cơ quan Hải quan từ 5 ngày làm việc xuống còn 3 ngày làm việc; làm rõ thời hạn giải quyết thủ tục đăng ký hồ sơ của doanh nghiệp xuất khẩu nước ngoài hoặc đại lý thực phẩm nhập khẩu của cơ quan Hải quan là 3 ngày làm việc, nâng cao hiệu suất công tác đăng ký hồ sơ, tăng cường tính khả năng dự báo của dịch vụ hành chính công.

4. Tăng cường giám sát quản lý đăng ký hồ sơ toàn bộ chuỗi

Một là nhấn mạnh giám sát quản lý: Làm rõ yêu cầu của cơ quan Hải quan đối với việc kiểm tra xác thực thông tin của doanh nghiệp xuất nhập khẩu đã đăng ký hồ sơ cũng như giám sát đối với tình hình đăng ký hồ sơ của doanh nghiệp.

Hai là thiết lập cơ chế mở: Làm rõ các trường hợp cơ quan Hải quan hủy bỏ đăng ký hồ sơ của doanh nghiệp xuất nhập khẩu theo quy định của pháp luật.

Ba là chi tiết hóa quản lý thay đổi: Căn cứ theo quy định tại Điều 20 của Lệnh số 249, tiến hành nhấn mạnh và chi tiết hóa các yêu cầu đối với việc làm thủ tục thay đổi thông tin đăng ký hồ sơ của doanh nghiệp xuất nhập khẩu thực phẩm.

(Đơn vị cung cấp bản thảo: Cục An toàn Thực phẩm Xuất nhập khẩu, Hải quan Thiên Tân, Hải quan Thẩm Dương)